

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Cờ lê 5mm 89221-MGZ-J00 HONDA CB 500

Mã sản phẩm **89221MGZJ00** · Thương hiệu **HONDA** · Dòng xe **CB150R, CB300R, CB500F, CB500X, CB650R, CBR150R, CBR500R, CBR650R, NX500, WINNER 150, WINNER X**

Phụ tùng xe máy mã **89221MGZJ00** — thương hiệu **HONDA**, tương thích dòng xe **CB150R, CB300R, CB500F, CB500X, CB650R, CBR150R, CBR500R, CBR650R, NX500, WINNER 150, WINNER X**. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/co-le-5mm-89221-mgz-j00-honda-cb-500--89221MGZJ00> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Cờ lê 5mm 89221-MGZ-J00 HONDA CB 500

SKU	89221MGZJ00
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	CB150R, CB300R, CB500F, CB500X, CB650R, CBR150R, CBR500R, CBR650R, NX500, WINNER 150, WINNER X
Năm	CB150R: 2022 CB300R: 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 CB500F: 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 CB500X: 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 CB650R: 2021 CBR150R: 2021 CBR500R: 2019, 2021 CBR650R: 2019 NX500: 2025 WINNER 150: 2016, 2017, 2018, 2019 WINNER X: 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026
ĐVT	Cái
Giá lẻ	64.027đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	33,698đ	-47.4%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	35,605đ	-44.4%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	37,513đ	-41.4%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	39,738đ	-37.9%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	64,027đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng **89221MGZJ00** được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG F - 48 CATALOGUE BỘ DỤNG CỤ HONDA CBR150R (2021)** — HONDA · CBR150R · 2021 · *CATALOGUE CBR150R (2021) · chi tiết số 5*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-catalogue-bo-dung-cu-honda-cbr150r-2021--EPCDOV0003346>

2. **BỘ PHỤ TÙNG F - 48 CATALOGUE BỘ ĐỒ NGHE NX500 (2025)** — HONDA · NX500 · 2025 · CATALOGUE NX500 (2025) · chi tiết số 13
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-catalogue-bo-do-nghe-nx500-2025--EPCDOV0005691>
3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 48 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P)** — HONDA · WINNER · 2022 · CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P) · chi tiết số 5
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-catalogue-dung-cu-honda-catalogue-winner-x-2022-k2p--EPCDOV0002624>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 48 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA CB150R (2022)** — HONDA · CB150R · 2022 · CATALOGUE CB150R (2022) · chi tiết số 11
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-catalogue-dung-cu-honda-cb150r-2022--EPCDOV0004821>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 48 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA CB300R** — HONDA · CB300R · 2018,2019 · CATALOGUE CB300R (2018+) · chi tiết số 10
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-catalogue-dung-cu-honda-cb300r--EPCDOV0001182>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 48 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA CB300R (2019+)** — HONDA · CB300R · 2019 · CATALOGUE CB300R (2019+) · chi tiết số 10
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-catalogue-dung-cu-honda-cb300r-2019--EPCDOV0003289>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 48 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA CB500F (2021+)** — HONDA · CB500F · 2021 · CATALOGUE CB500F (2021+) · chi tiết số 12
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-catalogue-dung-cu-honda-cb500f-2021--EPCDOV0004891>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 48 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA CB500X** — HONDA · CB500X · 2019,2020 · CATALOGUE CB500X (2019+) · chi tiết số 12
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-catalogue-dung-cu-honda-cb500x--EPCDOV0001120>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F - 48 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA CB500X (2021+)** — HONDA · CB500X · 2021 · CATALOGUE CB500X (2021+) · chi tiết số 12
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-catalogue-dung-cu-honda-cb500x-2021--EPCDOV0004962>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F - 48 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA CB650R (2021)** — HONDA · CB650R · 2021 · CATALOGUE CB650R (2021) · chi tiết số 11
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-catalogue-dung-cu-honda-cb650r-2021--EPCDOV0005029>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Thân tước nơ vít 2 đầu 89102-KTE-910 HONDA	89102KTE910	39.741đ
Tuýp mở bugi 89216-KTE-910 HONDA	89216KTE910	48.574đ
Cờ lê 8mm 99001-08000 HONDA WINNER	9900108000	60.192đ
Cờ lê 8x12 99001-08120 HONDA SH, SH MODE, SPACY, VISION	9900108120	52.988đ
Cờ lê 10x12 99001-10120 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE	9900110120	34.860đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 89221MGZJ00. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + mã cụ thể — ví dụ "Phụ tùng xe máy — 89221MGZJ00". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Cờ lê 5mm 89221-MGZ-J00 HONDA CB 500 (89221MGZJ00) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/co-le-5mm-89221-mgz-j00-honda-cb-500--89221MGZJ00>

MLA (9th ed.):

"Cờ lê 5mm 89221-MGZ-J00 HONDA CB 500 (89221MGZJ00) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/san-pham/co-le-5mm-89221-mgz-j00-honda-cb-500--89221MGZJ00>. Truy cập 06/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Cờ lê 5mm 89221-MGZ-J00 HONDA CB 500 (89221MGZJ00) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/san-pham/co-le-5mm-89221-mgz-j00-honda-cb-500--89221MGZJ00>.

Tài liệu này

Cờ lê 5mm 89221-MGZ-J00 HONDA CB 500 (89221MGZJ00) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
06/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.